

Bản án số: 213/2019/HS-ST

Ngày 30 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Người tiến hành xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hồng.

- T ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, T ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 217/2019/TLST-HS, ngày 13/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2019/QĐXXST-HS ngày 23/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1935; Có chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và có 03 con: Lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2019 đến ngày 20/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu 1, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu 3, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h55 ' ngày 17/07/2019, tại nhà Nguyễn Thị T sinh năm 1968 ở Khu

Q, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Đội hình sự, Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Thị T đang có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, HKTT: Khu 1, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Văn P, sinh năm 1990, HKTT: Khu 3, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm có:

01 tờ cáp ghi số lô 32 - 50 và số lô xiên hai: 30, 72 - 500 ngày 17/07/2019 (thu tại tay trái của P);

01 tờ cáp ghi các số lô 89 - 50, 79 - 50, 61 - 50 và số đề 79 - 50 ngày 17/07/2019 (thu trên người Đ);

01 tờ cáp tổng ghi các số lô, số đề bán cho khách ngày 17/07/2019 và 01 bút bi màu xanh (thu tại thay phải của T);

Số tiền: 5.330.000đ (Thu tại tay trái của T).

Với nội dung trên, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 07/QĐ-VKSND-TPBN ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở Tổng hàng ngày, T đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho khách theo kết quả xổ số. Cách thức đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề được T và những người chơi thống nhất lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở Tổng vào hồi 18h15’ đến 18h30’ hàng ngày làm căn cứ so sánh, được thua như sau: Nếu mua số “lô” thì so sánh hai số cuối của tất cả các giải Tổng, nếu trùng với số của người chơi thì T phải trả cho người chơi là 01 điểm = 80.000 đồng (01 điểm người chơi phải trả cho T = 23.000 đồng) và cứ thế nhân lên với số tiền của người chơi. Nếu mua số “đề” thì lấy hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng với số của người chơi đã mua thì T phải trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số “đề”. Nếu mua số “lô xiên hai” thì so sánh hai số cuối của tất cả các giải Tổng, nếu trùng với hai số của người chơi mua thì T phải trả cho người chơi gấp 10 lần số tiền người chơi đã mua số “lô xiên hai”. Trường hợp kết quả không trùng với những số người chơi đã mua của T thì T sẽ được toàn bộ số tiền đó. T ghi bán số “lô, đề” trực tiếp với những người chơi, sau đó tính thắng, thua trả tiền cho những người chơi, không chuyển tờ cáp đề cho ai. Khi những người khách đến ghi số lô, số đề thì T ghi số lô, số đề người chơi cùng số tiền vào một tờ giấy to (gọi là cáp tổng) để giữ lại theo dõi khi người chơi thắng. Sau đó, T lại ghi số lô, số đề và số tiền người chơi vào một tờ giấy nhỏ (gọi là cáp đề) đưa cho người chơi để người chơi nếu trúng thì mang đến để thanh toán.

Chiều ngày 17/07/2019, T ở nhà ghi số lô, số đề cho khách. Đến khoảng 17h30’ cùng ngày thì có 2 thanh niên là Đ và P đến mua số lô, số đề. Đ hỏi mua các số lô 89, 79, 61 mỗi số 50 điểm, số đề đặc biệt 79 với số tiền 50.000đ và đưa cho T 3.500.000đ. T đồng ý, cầm tiền rồi ghi số lô, số đề như Đ hỏi mua vào tờ cáp tổng và

1 tờ cáp nhỏ rồi đưa cho Đ tờ cáp nhỏ. P hỏi mua số lô 32 là 50 điểm, số lô xiên hai: 30, 72 với số tiền 500.000đ và đưa cho T 1.650.000đ, T cầm tiền và ghi số lô, số đề như P hỏi mua vào 1 tờ cáp nhỏ và tờ cáp tổng rồi đưa cho P tờ cáp nhỏ. Tổng số tiền T nhận của Đ và P là 5.150.000đ. Khi T vừa đưa tờ cáp cho P thì lúc này lực lượng công an đến bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Thời điểm lực lượng Công an bắt quả tang T về hành vi đánh bạc như nêu trên thì chưa mở Tổng kết quả xổ số. Do vậy, tổng số tiền T đánh bạc là 5.150.000đ đồng. Còn 180.000đ là tiền bị cáo T bán tạp hóa mà.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị: Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điều i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.150.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

Trả lại bị cáo 180.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án:

01 tờ cáp ghi số lô 32 - 50 và số lô xiên hai: 30, 72 - 500 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp ghi các số lô 89 - 50, 79 - 50, 61 - 50 và số đề 79 - 50 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp tổng ghi các số lô, số đề bán cho khách ngày 17/07/2019.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h30' ngày 17/7/2019 tại nhà Nguyễn Thị T ở Khu Q, phường K, thành phố B, Đội hình sự, Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu 1, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với số tiền 3.500.000đ; Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu 1, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với số

tiền 1.650.000đ. Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho Đ và P là: 5.150.000đ. Với hành vi phạm tội như trên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải xử lý bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện trong thời gian chờ xét xử, bị cáo đã tự giác nộp 10.200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh để chấp hành án nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại Đ Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, xét thấy:

Về hình phạt: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính vì thế cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.150.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án:

01 tờ cáp ghi số lô 32 - 50 và số lô xiên hai: 30, 72 - 500 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp ghi các số lô 89 - 50, 79 - 50, 61 - 50 và số đề 79 - 50 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp tổng ghi các số lô, số đề bán cho khách ngày 17/07/2019.

Trả lại bị cáo 180.000đ là tiền T bán tạp hóa mà có nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Liên quan trong vụ án này: Đối với 02 đối tượng khai là Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn P, đã mua số lô, số đề của T ngày 17/07/2019, trong quá trình làm việc

với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, Đ và P đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành xác minh trên địa bàn, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tuy nhiên Công an phường Đ cung cấp không có đối tượng có tên tuổi đã khai như trên nên chưa xử lý được 02 đối tượng này về hành vi mua số lô, số đề, khi nào xác định được các đối tượng này sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điều i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 463; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Nguyễn Thị T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung Nguyễn Thị T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. (Xác nhận bị cáo đã nộp 10.200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.150.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án:

01 tờ cáp ghi số lô 32 - 50 và số lô xiên hai: 30, 72 - 500 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp ghi các số lô 89 - 50, 79 - 50, 61 - 50 và số đề 79 - 50 ngày 17/07/2019;

01 tờ cáp tổng ghi các số lô, số đề bán cho khách ngày 17/07/2019.

Trả lại bị cáo 180.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN, VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thị hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN XÉT XỬ SƠ THẨM

Nguyễn Văn Hồng